TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 82 (04/2022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 82 (04/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN: 15 NĂM HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

The Office of Scientific Research Affairs, Saigon University: 15 years of foundation and development

TS. Nguyễn Hữu Trí[(1)], TS. Lê Tùng Lâm[(2)]
[(1), (2)] Phòng Quản lý Khoa học, Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Bài viết tổng hợp lại quá trình 15 năm hình thành và phát triển cùng những thành tựu, những đóng góp của Phòng Quản lý Khoa học trong sự phát triển của Trường Đại học Sài Gòn. Sự tồn tại và phát triển của Phòng Quản lý Khoa học đã góp phần đưa các hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường đi vào nề nếp và hiệu quả ngày càng cao. Từ đó, nghiên cứu khoa học góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo và nâng cao vị thế của Trường Đại học Sài Gòn. Đặc biệt, trong bối cảnh công cuộc cải cách giáo dục đang diễn ra mạnh mẽ, nghiên cứu khoa học càng trở nên quan trọng hơn. Sự hoạt động hiệu quả Phòng Quản lý Khoa học cùng các cơ chế, chính sách phù hợp của Nhà trường sẽ thúc đẩy hơn nữa các hoạt động nghiên cứu khoa học của viên chức và người học. Đây là nền tảng quan trọng để Nhà trường thực hiện thành công mục tiêu phát triển thành trường đại học theo hướng nghiên cứu trong tương lai.

Từ khóa: *Đại học Sài Gòn, nghiên cứu khoa học, quản lý khoa học*

ABSTRACT

The article summarizes the process of 15 years of establishment and development along with the achievements and contributions of The Office of Scientific Research Affairs to the development of Saigon University. The existence and development of The Office of Scientific Research Affairs has brought the scientific research activities of the University into order and increased its efficiency. Since then, scientific research has contributed to improving the training quality and enhancing the position of Saigon University. Especially, in the context of strong educational reform, scientific research becomes increasingly important. The effective operation of The Office of Scientific Research Affairs together with appropriate mechanisms and policies of the University will further promote scientific research activities of officials and students. This is an important foundation for the University to successfully reach its goal of developing into a research-oriented university in the future.

Keywords: *Saigon University, scientific research, scientific management*

1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những hoạt động quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo và vị thế của trường đại học. Vì thế, quản lý hoạt động NCKH là việc quan trọng nhằm thúc đẩy, nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động NCKH của cán bộ, viên chức và người học (CB,

Email: letunglam@sgu.edu.vn

VC&NH). Từ năm 2007, sau Quyết định chuyển từ Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Sài Gòn (Trường ĐHSG), Trường đã thành lập bộ chuyên trách để quản lý các hoạt động NCKH của CB, VC&NH. Trải qua 15 năm tồn tại cùng Nhà trường, Phòng QLKH đã có vai trò và đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của Nhà trường nhằm tiến tới thực hiện mục tiêu phát triển Trường ĐHSG thành trường đại học theo hướng nghiên cứu trong tương lai.

2. Phòng Quản lý Khoa học – 15 năm hình thành và phát triển

2.1. Khái quát lịch sử Phòng Quản lý Khoa học Trường Đại học Sài Gòn

Ngày 25/4/2007, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký Quyết định số 478/QĐ-TTg về việc thành lập Trường ĐHSG trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm TP.HCM. Theo Điều 2, Trường ĐHSG là cơ sở đào tạo đại học trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục & Đào tạo (Chính phủ, 2007). Từ đây, hoạt động của Trường ĐHSG từng bước đi vào quy củ và góp phần quan trọng vào sự phát triển của đất nước nói chung và TP.HCM nói riêng.

Ngay khi vừa thành lập, Nhà trường đã xác định nhiệm vụ NCKH và Hợp tác quốc tế là một trong các mục tiêu cần xây dựng và phát triển cùng với đơn vị. Do đó, ngày 26/7/2007, Hiệu trưởng nhà trường ban hành Quyết định số 172/ĐHSG-TC về việc thành lập Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học - Quan hệ quốc tế. Theo đó, Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học - Quan hệ quốc tế có các nhiệm vụ "Tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực nghiên cứu khoa học và quan hệ quốc tế của trường. Quản lý nhân sự và các điều kiện đồng bộ theo quy định" (Trường ĐHSG, 2007). Như vậy, Phòng QLKH đã được thành lập ngay sau khi Trường ĐHSG được thành lập. Sự tồn tại và hoạt động của Phòng QLKH đã gắn liền với sự tồn tại và phát triển của Trường ĐHSG. Nhiệm vụ quan trọng nhất của Phòng QLKH là tham mưu và đề xuất các biện pháp, các hoạt động quản lý công tác NCKH của CB, VC của trường. Tuy nhiên, giai đoạn mới thành lập, Phòng QLKH còn phụ trách thêm nhiệm vụ hợp tác, quan hệ quốc tế của Nhà trường. Đây là nhiệm vụ hơi quá sức đối với chức năng của Phòng QLKH. Do đó, lãnh đạo Nhà trường đã có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình.

Ngày 04/3/2008, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 310/ĐHSG-TC về việc đổi tên Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế. Theo đó: "Nay đổi tên Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học - Hợp tác Quốc tế thành phòng Khoa học công nghệ và Đào tạo Sau đại học thuộc Trường ĐHSG, Phòng Khoa học công nghệ và Đào tạo Sau đại học có các nhiệm vụ sau: Thực hiện các công tác có liên quan đến quản lý nghiên cứu khoa học và công nghệ; Tổ chức đào tạo bậc sau đại học theo kế hoạch của nhà trường; Chịu trách nhiệm các nội dung công việc liên quan đến hợp tác quốc tế (Trường ĐHSG, 2008).

Như vậy, chức năng và nhiệm vụ của Phòng QLKH đã có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài việc quản lý các hoạt động NCKH của CB, VC&NH Phòng còn phục trách thêm tổ chức đào tạo bậc sau đại học theo hình thức liên kết với các trường đại học khác. Trong bối cảnh vừa mới thành lập, việc liên kết đào tạo sau đại học là bước đi táo bạo và cần thiết để

tạo nền tảng nâng cao hiệu quả đào tạo của Nhà trường. Đồng thời, Phòng cũng phụ trách thêm một số nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế của nhà trường.

Từ năm 2010, chuẩn bị tiến tới trở thành trường đại học đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực và đáp ứng yêu cầu đào tạo theo hệ thống tín chỉ, hướng tới tự tổ chức đào tạo trình độ sau đại học, Nhà trường đã có sự điều chỉnh về tổ chức hoạt động của Phòng QLKH. Ngày 23/12/2011, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 2309/QĐ-ĐHSG-TCCB về việc đổi tên Phòng Khoa học công nghệ và Đào tạo Sau đại học thành Phòng Khoa học - Công nghệ thuộc Trường ĐHSG. Phòng Khoa học - Công nghệ có các chức năng và nhiệm vụ: "Thực hiện các công tác có liên quan đến quản lý nghiên cứu khoa học và công nghệ trong nhà trường" (Trường ĐHSG, 2011).

Như vậy, sau gần 5 năm hoạt động, Phòng QLKH đã từng bước được xây dựng theo hướng chuyên môn hóa. Hoạt động của Phòng dần tập trung chủ yếu vào tổ chức quản lý các hoạt động NCKH của CB, VC. Điều này chứng tỏ các hoạt động NCKH của nhà trường đang có sự chuyển biến, thay đổi rõ rệt về số lượng và chất lượng. Mặt khác, sự chuyên môn hóa của Phòng QLKH cũng là sự kiện toàn về tổ chức bộ máy của Trường đại học theo quy định của Bộ GD&ĐT. Từ đây, hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường dần đi vào chiều sâu và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Ngày 31/03/2015, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 554/QĐ-ĐHSG-TCCB về việc thành lập Phòng Quản lý Khoa học. Theo đó, Phòng QLKH có các chức năng và nhiệm vụ sau: "Thực hiện các công tác có liên quan đến quản lý nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; Tham mưu, giúp việc trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất các ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực nói trên (Trường ĐHSG, 2015)".

Như vậy, hoạt động của Phòng QLKH đã hoàn toàn được chuyên môn hóa và đẩy mạnh nhiệm vụ chuyển giao công nghệ đối với các công trình nghiên cứu của CB, VC của nhà trường. Đến nay, Phòng QLKH đã cùng trải qua 15 năm tồn tại và phát triển của Trường ĐHSG. Hoạt động của Phòng QLKH cũng đạt nhiều thành tựu quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của nhà trường.

2.2. Thành tựu 15 năm hoạt động của Phòng Quản lý Khoa học

2.2.1. Hoàn chỉnh Bộ máy tổ chức của Phòng theo hướng chuyên môn hóa

Dù trải qua nhiều lần thay đổi tên gọi (như trên) nhưng về bản chất chức năng và nhiệm vụ của Phòng vẫn không thay đổi. Nhiệm vụ chính của Phòng QLKH là:

- Tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lí, đề xuất, tổ chức thực hiện và tổng kết các hoạt động khoa học - công nghệ của Trường.

- Thực hiện các công tác có liên quan đến quản lý nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ như: Xây dựng chiến lược, kế hoạch hoạt động khoa học - công nghệ của Trường; Quản lí công tác nghiên cứu, thông tin về khoa học - công nghệ; Tổ chức nghiệm thu, đánh giá các công trình NCKH của cán bộ, viên chức và người học; Hướng dẫn, tổ chức, liên kết tổ chức và theo dõi các hội nghị, hội thảo khoa học quốc gia, quốc tế; Tổ chức việc tham gia các giải thưởng khoa học, công nghệ trong nước; Tổ chức thực hiện việc liên kết hợp tác nghiên cứu khoa học - công nghệ với các địa phương, với các

trường đại học và các viện nghiên cứu; Tổ chức thực hiện quản lý về Sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ của cán bộ, viên chức và người học (Trường ĐHSG, 2017).

Như vậy, hoạt động quản lý của Phòng QLKH bao gồm nhiều nội dung khác nhau. Vì vậy, việc thực hiện phân công, phân nhiệm cho cán bộ, chuyên viên theo hướng chuyên môn hóa là rất cần thiết để đảm bảo hiệu quả hoạt động cao nhất. Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Phòng QLKH gồm: Trưởng phòng (1) - chịu trách nhiệm quản lý chung toàn bộ công việc của đơn vị, tham mưu, đề xuất với Ban Giám hiệu và các đơn vị liên quan các vấn đề về cơ chế, chính sách hoạt động KH&CN của CB, VC&NH của Trường; quản lý nhân sự và các điều kiện đồng bộ theo quy định của Nhà trường. Phó Trưởng phòng - hỗ trợ, giúp việc cho Trưởng phòng trong quản lý nhân sự, triển khai thực hiện và theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động KH&CN của CB, VC&NH, kịp thời báo cáo và đề xuất các biện pháp xử lý hiệu quả những phát sinh trong hoạt động NCKH của Nhà trường. Ngoài ra, Phòng QLKH còn có đội ngũ chuyên viên được phân công, phân nhiệm rõ ràng theo từng mảng công tác cụ thể. Chính sự phân công công việc theo hướng chuyên môn hóa sẽ giúp anh chị em chuyên viên thực hiện công việc chuyên nghiệp hơn, hiệu quả hơn.

Đồng thời, để quản lý công tác nghiên cứu, thông tin về khoa học - công nghệ hiệu quả hơn, ngày 19/7/2018, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 1483/QĐ-ĐHSG về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ Phòng QLKH, theo "Điều 1. Phòng QLKH thực hiện thêm các công việc liên quan đến Tạp chí Khoa học ĐHSG" (Trường ĐHSG, 2018). Từ đây, Tạp chí Khoa học ĐHSG - diễn đàn khoa học công bố các kết quả nghiên cứu và hoạt động khoa học của cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường ĐHSG, được phân nhiệm về cho Phòng QLKH. Hoạt động của Tạp chí Khoa học ĐHSG cũng được cải tiến và đạt hiệu quả tốt hơn.

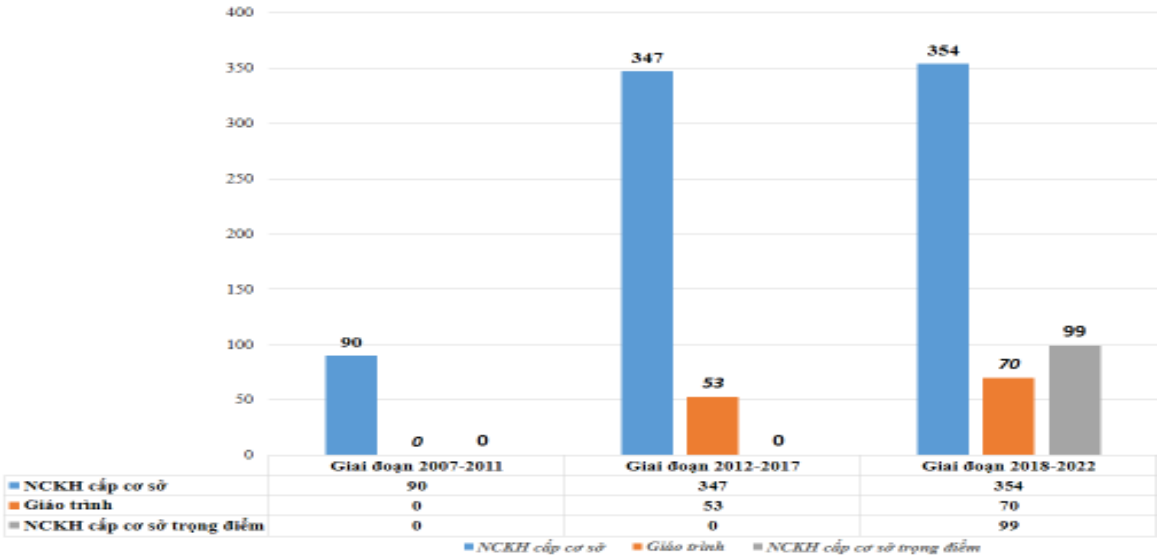
2.2.2. Quản lý hoạt động khoa học công nghệ của Cán bộ, viên chức

Theo Điều 3, Luật Khoa học và Công nghệ, "Hoạt động khoa học và công nghệ là hoạt động nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và triển khai thực nghiệm, phát triển công nghệ, ứng dụng công nghệ, dịch vụ khoa học và công nghệ, phát huy sáng kiến và hoạt động sáng tạo khác nhằm phát triển khoa học và công nghệ" (Quốc hội CHXHCNVN, 2013). Trong đó, NCKH là hoạt động khám phá, phát hiện, tìm hiểu bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội và tư duy; sáng tạo giải pháp nhằm ứng dụng vào thực tiễn. Đối với trường đại học, hoạt động KH&CN nói chung và NCKH nói riêng là một trong những nhiệm vụ của cán bộ, viên chức và người học cần ưu tiên triển khai thực hiện để nâng cao chất lượng đào tạo và vị thế, uy tín của Nhà trường. Do đó, ngay từ khi mới thành lập, Trường ĐHSG đã khuyến khích CB, VC tích cực tham gia các hoạt động KH&CN.

Từ năm 2007 đến năm 2011, hoạt động NCKH của Nhà trường đạt kết quả khả quan với: 07 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ; 90 đề tài NCKH cấp trường và 294 đề tài NCKH cấp khoa. Trong buổi đầu phát triển, do điều kiện còn nhiều khó khăn nên CB, VC Nhà trường vẫn còn chưa có nhiều điều kiện để thực hiện các đề tài KH&CN cấp Trường. Mặc dù, số lượng đề tài cấp khoa còn khá nhiều và kết quả NCKH cấp trường chưa phản ánh được

hết tiềm năng nghiên cứu của Nhà trường nhưng kết quả này là tiền đề quan trọng để Phòng QLKH có những tham mưu với Lãnh đạo Trường về các chính sách đầu tư cho hoạt động KH&CN của nhà trường.

Từ năm 2011, với sự thay đổi thành Phòng Khoa học - Công nghệ, chức năng và vai trò của Phòng được xác định cụ thể hơn. Lãnh đạo Phòng đã có những đề xuất, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng hoạt động KH&CN của CB, VC. Nhà trường ban hành các chế độ khen thưởng hợp lý đối với các đề tài NCKH đạt loại Tốt, Xuất sắc đã tạo động lực quan trọng để CB, GV đầu tư nghiên cứu có chất lượng hơn. Mặt khác, nhà trường cũng đã ban hành các quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ NCKH của giảng viên, tăng nguồn kinh phí đầu tư cho các đề tài NCKH cấp Trường, v.v. Những chính sách tích cực và phù hợp đã thúc đẩy hoạt động KH&CN của Nhà trường ngày càng đa dạng về hình thức, tăng nhanh về số lượng và nâng cao về chất lượng (xem Hình 1).



Hình 1. Hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG (2007-2022)

Theo Hình 1. Trong giai đoạn từ năm 2007-2011, hoạt động KH&CN của CB, VC chủ yếu thực hiện đề tài cấp khoa, số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở còn thấp (90 đề tài) và chưa có CB, GV đăng ký thực hiện giáo trình để phục vụ đào tạo. Từ năm 2012 đến 2017, do chính sách khuyến khích và tạo điều kiện thuận cho CB, GV tham gia thực hiện các đề tài NCKH và viết giáo trình phục vụ đào tạo, số lượng các công trình nghiên cứu và giáo trình của Nhà trường tăng nhanh chóng. Trong đó, số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở tăng lên 347 đề tài (tăng gần 4 lần) và có 53 giáo trình đăng ký thực hiện. Có thể thấy, sự tăng nhanh về số lượng và chất lượng các công trình NCKH và giáo trình của CB, VC trong giai đoạn 2012-2017 là minh chứng cho những chính sách hợp lý và hiệu quả của Nhà trường, đó cũng là nỗ lực của tập thể cán bộ, viên chức Phòng QLKH nhằm đẩy mạnh hoạt động KH&CN của Nhà trường.

Từ năm 2017, nhằm đưa hoạt động

KH&CN của nhà trường đi vào nề nếp, đáp ứng yêu cầu của xu thế phát triển và hội nhập của Việt Nam với khu vực và thế giới, Nhà trường đã ban hành những quy định cụ thể về vai trò, trách nhiệm, mục tiêu… của các hoạt động KH&CN. Trên cơ sở những đề xuất của Phòng QLKH, thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo, ngày 23/11/2017, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 2953/QĐ-ĐHSG về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ Trường ĐHSG. Theo đó, mục tiêu hoạt động KH&CN là "Đưa nghiên cứu khoa học vào quá trình dạy học; giúp người học làm quen với hoạt động khoa học và công nghệ, phát huy tư duy độc lập, sáng tạo để từng bước hình thành, rèn luyện năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ; Kết hợp thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học với nhiệm vụ đào tạo; tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ nhằm nâng cao năng lực, trình độ, chất lượng giáo dục và đào tạo của Nhà trường; góp phần đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của địa phương và cả nước" (Trường ĐHSG, 2017). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Phòng QLKH thực hiện các nhiệm vụ nhằm thúc đẩy hoạt động NCKH của cán bộ, viên chức ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn.

Mặt khác, để khuyến khích các công bố quốc tế liên quan đến các nhiệm vụ KH&CN, nâng cao chất lượng các đề tài NCKH của CB, GV, Phòng QLKH đã tham mưu và đề xuất mở rộng loại hình NCKH của nhà trường. Ngày 03/12/2019, nhà trường ban hành Thông báo số 3106/TB-ĐHSG về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG (năm 2017). Theo đó, từ năm học 2020-2021, Nhà trường không sử dụng nhiệm vụ KH&CN cấp Khoa để công nhận hoàn thành nghĩa vụ NCKH đối với giảng viên; Giảng viên có thể đăng ký thực hiện một trong hai loại hình đề tài NCKH là cấp cơ sở và cấp cơ sở trọng điểm (Trường ĐHSG , 2019). Có thể thấy, đây là bước ngoặt trong hoạt động KH&CN của Nhà trường. Bây giờ, Nhà trường ưu tiên mở rộng loại hình NCKH của giảng viên và hướng đến đầu tư thực hiện các đề tài phục vụ cho nhu cầu đào tạo tại đơn vị. Sau đó, các thay đổi này dần được cụ thể hóa thông qua quy chế hoạt động KH&CN của Nhà trường.

Ngày 15/11/2021, Hiệu trưởng Trường ĐHSG ban hành Quyết định số 2327/QĐ-ĐHSG về việc ban hành Quy chế về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ Trường ĐHSG. Nhờ những điều chỉnh hợp lý và đáp ứng yêu cầu NCKH phục vụ đào tạo của Nhà trường, số lượng nhiệm vụ KH&CN của CB, VC không ngừng được tăng lên. Theo hình 1 , trong giai đoạn 2017-2022, số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở tăng lên 354 đề tài, quan trọng hơn, số lượng giáo trình tăng lên 70 giáo trình (tăng 1,3 lần). Đặc biệt, trong vòng 2 năm học 2020 – 2021 và 2022 – 2022, Nhà trường đã xét duyệt và chấp thuận cho 99 đề tài NCKH cấp cơ sở trọng điểm với những yêu cầu cao về công bố quốc tế. Đây là kết quả rất quan trọng để Phòng QLKH cùng với toàn thể CB, VC nhà trường thực hiện thành công mục tiêu chiến lược phát triển Trường ĐHSG thành trường đại học nghiên cứu trong tương lai.

2.2.3. Quản lý hoạt động công bố khoa học của cán bộ, viên chức

Song song với quá trình quản lý các hoạt động liên quan thực hiện các đề tài NCKH, giáo trình của CB, VC, Phòng QLKH dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu

đã có những điều chỉnh trong chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các công trình nghiên cứu của CB, VC đã công bố trên các tạp chí khoa học uy tín trong và ngoài nước. Ngày 10/10/2014, nhà trường ban hành Quyết định số 2501/QĐ-ĐHSG-QLKH&SĐH về việc ban hành Quy định về định mức kinh phí nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình; khen thưởng CBGV đạt học vị, học hàm và có công trình khoa học. Định mức kinh phí khen thưởng cho bài báo được quy định cụ thể và rõ ràng (2). Tuy định mức chưa được như mong muốn của giảng viên nhưng đó là sự nỗ lực của nhà trường nhằm thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, công bố của giảng viên. Việc quy định cụ thể, rõ ràng các định mức khen thưởng cho các bài báo công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, các hội thảo các cấp là động lực quan trọng để thu hút CB, VC tham gia viết bài. Qua đó, uy tín khoa học của nhà trường cũng sẽ được nâng cao.

Từ năm 2017, nhà trường ban hành Quy chế Quản lý về hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG, quy định cách thức và định mức quy đổi các bài báo của CB, VC đã công bố trên các tạp chí khoa học, các diễn đàn khoa học và các hội thảo khoa học các cấp. Không những thế, để khuyến khích CB, VC gia tăng công bố quốc tế, dưới sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu, Phòng QLKH đã có những điều chỉnh cần thiết trong Quy chế Quản lý về hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG năm 2021 nhằm cải tiến và điều chỉnh định mức quy đổi các bài báo có chất lượng cao của CB, GV. Xem chi tiết trong Bảng 1.

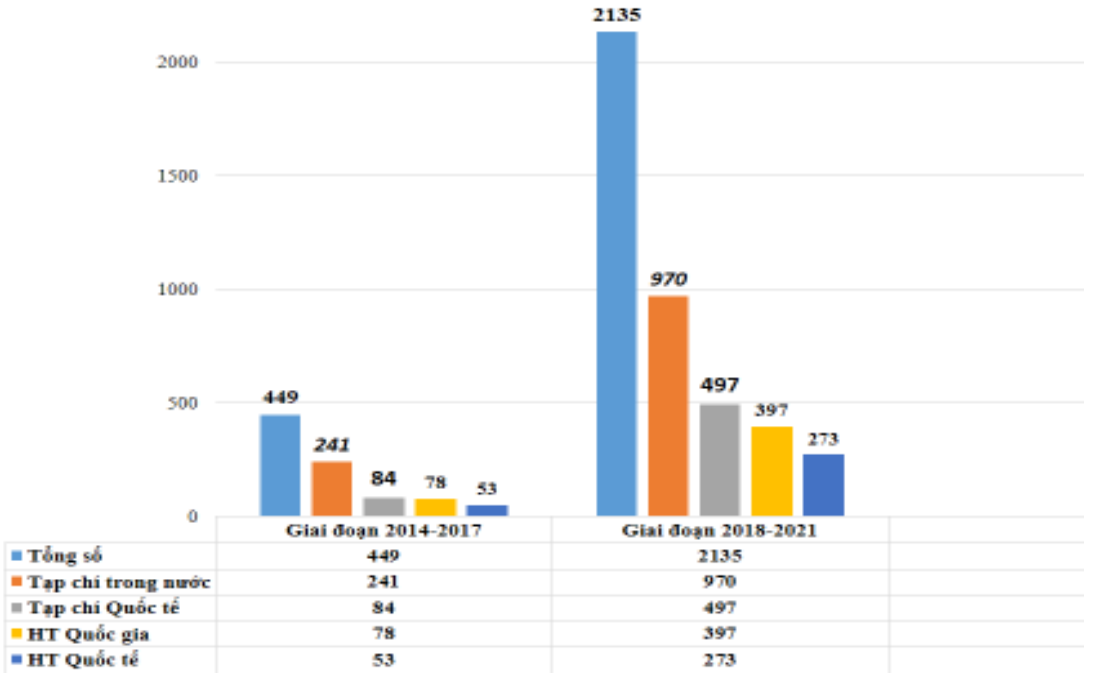
Bảng 1. Hệ số và số giờ quy đổi Bài báo khoa học có điểm công trình theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước

Điểm công trình	**Quy chế 2017**		**Quy chế 2021**	
	Hệ số quy đổi	Số giờ quy đổi giờ	Hệ số quy đổi	Số giờ quy đổi giờ
0,25	1	16	1	16
0,50	2	34	2	34
0,75	3	54	3	54
1,00	4	76	4	76
1,25	5	100	5	100
1,50	6	126	7	***154***
1,75	7	154	8	***184***
2,00	8	184	9	***216***
2,25	9	216	11	***286***
2,50	10	250	12	***324***
Từ 2,75 trở lên	11	286	13	***364***

Nguồn: Tổng hợp từ Quy chế Quản lý Hoạt động KH&CN năm 2017 và 2021.

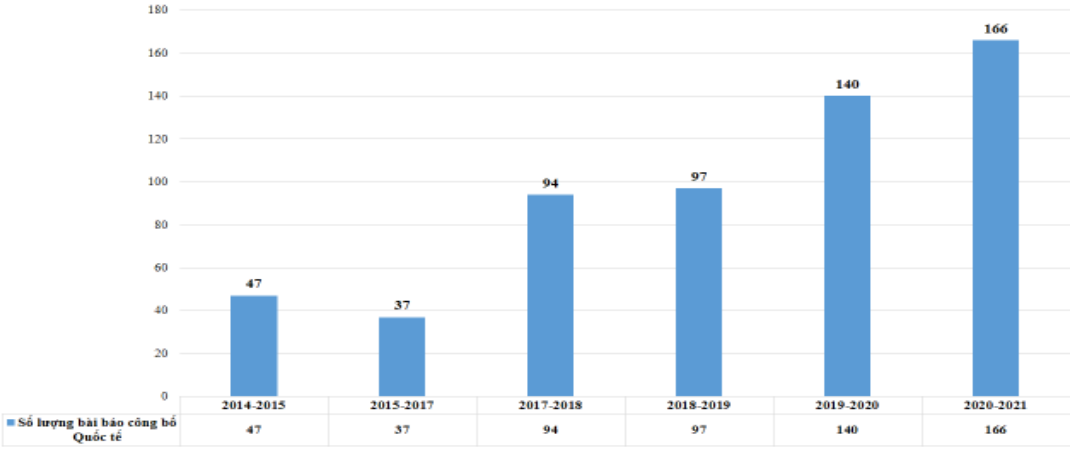
Như vậy, so với Quy chế năm 2017, Quy chế Quản lý về hoạt động KH&CN

Trường ĐHSG năm 2021 đã có sự thay đổi khá lớn. Đối với những bài báo có điểm công trình từ 1,25 điểm trở xuống thì không có gì thay đổi. Tuy nhiên, những bài báo có điểm công trình cao (từ trên 1,25 điểm) thì hệ số và số giờ quy đổi đã tăng lên rất nhiều. Theo đó, bài báo quốc tế có điểm quy đổi từ 2,75 điểm trở lên thì số tiết CB, VC được tính sẽ tăng lên 1,3 lần (từ 286 tiết lên 364 tiết). Đây là chính sách kịp thời, phù hợp để thúc đẩy CB, GV gia tăng công bố quốc tế, đăng bài trên các tạp chí uy tín trên thế giới. Nhờ đó, kết quả công bố bài báo khoa học của CB, VC nhà trường ngày càng tăng nhanh qua các năm (xem Hình 2).



Hình 2. Số lượng bài báo khoa học của CB, VC Trường ĐHSG (2014-2021)

Theo số liệu Hình 2, trong vòng 5 năm (2018-2022), tổng số bài báo công bố của CB, VC Nhà trường tăng từ 449 (giai đoạn 2014-2017) bài lên 2.135 bài (tăng gần 4,8 lần). Trong đó, chúng ta thấy số lượng các bài báo công bố trên các Tạp chí khoa học Việt Nam và quốc tế thuộc WoS, Scopus, theo Danh mục được tính đếm của Hội đồng Giáo sư Nhà nước tăng từ 84 bài lên 497 bài (tăng gần 6 lần). Số lượng tăng cụ thể xem Hình 3.



Hình 3. Số bài công bố quốc tế của CB, VC qua các năm (2014-2021)

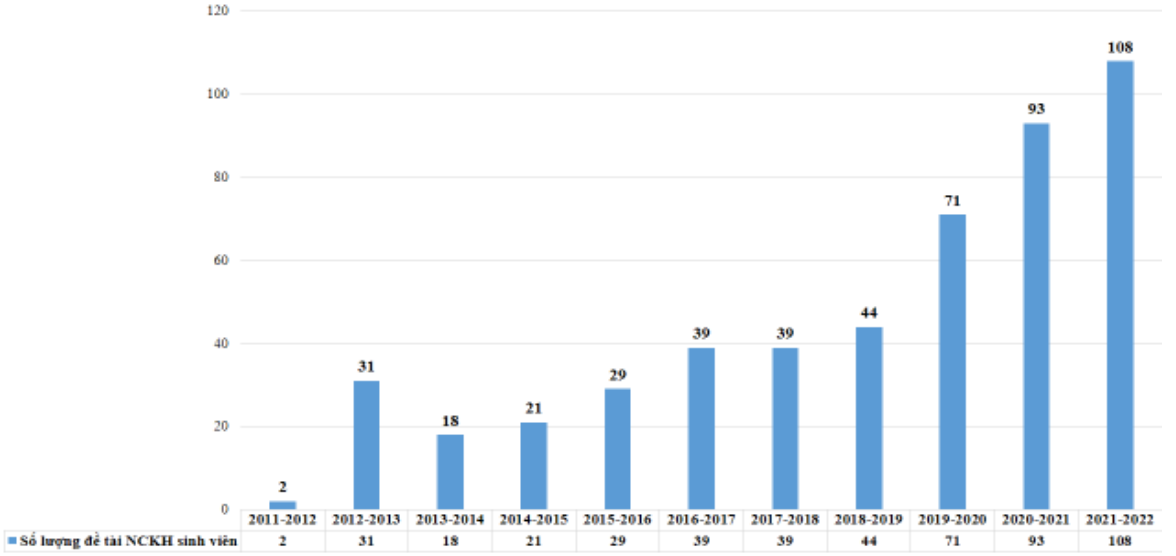
Theo số liệu hình 3, số lượng bài báo công bố quốc tế của CB, VC nhà trường đã tăng 3,5 lần từ 47 bài (năm học 2014-2015) lên 166 bài (năm học 2020-2021). Sự gia tăng nhanh chóng các bài báo có chất lượng cao, có điểm công trình cao công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín đã góp phần nâng cao vị thế của Trường ĐHSG trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam. Đồng thời, nó cũng chứng minh cho chính sách quản lý hiệu quả, tích cực của Phòng QLKH nói riêng và Nhà trường nói chung đối với hoạt động NCKH của CB, VC nhà trường. Đây cũng là tiền đề vững chắc để Trường ĐHSG phát triển bền vững trong tương lai.

2.2.4. Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của người học

Bên cạnh hoạt động KH&CN của CB, VC, hoạt động NCKH của người học cũng được Nhà trường và Phòng QLKH quan tâm, khuyến khích nhằm đẩy mạnh hiệu quả phong trào học tập và tham gia NCKH của người học. NCKH là hoạt động Nhà trường khuyến khích người học trong quá trình học tập để bước đầu tiếp cận với các nghiên cứu, sáng tạo, tham gia sân chơi trí tuệ lành mạnh, bổ ích và mang lại quyền lợi cho sinh viên. Mục tiêu hoạt động NCKH của sinh viên là: Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, góp phần phát hiện và bồi dưỡng nhân tài cho đất nước, sáng tạo tri thức và sản phẩm KH&CN mới cho xã hội; Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng nghiên cứu độc lập của sinh viên, góp phần hình thành và nâng cao năng lực tự học cho sinh viên (Trường ĐHSG, 2021). Hoạt động NCKH của người học cũng là một trong những tiêu chí quan trọng để khẳng định sự thành công của Nhà trường trong công tác đào tạo ra những người có đủ tài đức, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Do đó, Nhà trường và Phòng QLKH đã có nhiều chính sách thu hút người học tham gia NCKH.

Trước hết, Nhà trường đã dành nguồn kinh phí cần thiết để hỗ trợ cho sinh viên thực hiện các đề tài NCKH. Nhằm khuyến khích phong trào NCKH sinh viên, ngày 14/2/2020, Nhà trường ban hành Thông báo số 252/TB-ĐHSG về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG (năm 2017) và đăng ký nhiệm vụ KH&CN năm học 2020-2021. Theo đó: Từ năm học 2019-

2020, kinh phí thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Trường của sinh viên sẽ được Hội đồng xét duyệt xem xét, phê duyệt mức kinh phí cụ thể theo thực tế từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ/01 đề tài (Trường ĐHSG, 2020). Chính sách tích cực này đã thúc đẩy quá trình tham gia NCKH của sinh viên trường ngày càng đông hơn. Số lượng đề tài NCKH sinh viên đạt giải các kì thi sinh viên NCKH cấp Bộ và Giải thưởng Sinh viên NCKH Euréka của Thành Đoàn cũng tăng lên (xem Hình 4).



Hình 4. Số lượng đề tài NCKH sinh viên (2011-2022)

Theo số liệu Hình 4, số lượng đề tài NCKH của viên tăng nhanh qua từng năm học. Nếu như năm học 2011-2012, toàn trường chỉ có 02 đề tài NCKH của sinh viên thì đến năm học 2021-2022, số lượng đề tài NCKH của sinh viên tăng lên 108 đề tài (tăng 54 lần). Không những thế, số lượng đề tài đạt giải thưởng trong các cuộc thi cũng đạt nhiều kết quả tích cực. Trong cuộc thi Giải thưởng sinh viên NCKH toàn quốc do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hàng năm, các đề tài NCKH của sinh viên Trường ĐHSG đã nhận được sự đánh giá cao từ ban tổ chức. Kết quả, số lượng đề tài đạt giải gồm: 01 Giải nhất; 04 Giải nhì; 05 Giải ba và 15 Giải khuyến khích. Trong các cuộc thi sinh viên NCKH Éureka do Thành đoàn TP.HCM tổ chức, các đề tài NCKH của sinh viên trường cũng đạt nhiều kết quả khích lệ như: 01 Giải nhất; 02 Giải nhì và 02 Giải khuyến khích. Như vậy, số lượng đề tài NCKH của sinh đạt giải trong các kì thi do Bộ GD&ĐT, Thành đoàn TP. HCM tổ chức chưa được cao như kì vọng, chưa tương xứng với tiềm năng phát triển của Nhà trường nhưng những kết quả bước đầu này là nền tảng quan trọng để Nhà trường có những chính sách đầu tư kinh phí phù hợp nhằm thúc đẩy hơn nữa hoạt động NCKH của sinh viên.

Thứ hai, Nhà trường cũng chú trọng đến việc công bố các bài báo của người học trên các tạp chí khoa học uy tín trong nước và quốc tế. Ngày 15/11/2021, Nhà trường ban hành *Quyết định số 2327/QĐ-ĐHSG* về việc Ban hành Quy chế về quản lý hoạt

động khoa học và công nghệ Trường ĐHSG. Theo đó, nhà trường sẽ "xét thưởng các bài báo khoa học, báo cáo khoa học được công bố, từ tháng 1 của năm có học kỳ I năm học đến hết học kỳ II của năm học và chỉ xét các công trình được công bố trong thời gian từ ngày đầu khóa học đến ngày người học nhận Quyết định tốt nghiệp" (Trường ĐHSG, 2021).

Nhờ chính sách khuyến khích kịp thời của nhà trường, số lượng bài báo của người học đăng trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước cũng có những chuyển biến rất tích cực. Trong năm học 2020-2021, số lượng bài báo công bố trên các tạp chí trong nước của sinh viên là 21 bài; học viên cao học là 30 bài, số lượng bài báo công bố trên các tạp chí quốc tế uy tín của sinh viên là 03 bài; học viên cao học là 02 bài. Đồng thời, sinh viên cũng có 02 bài đăng trên kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế. Như vậy, bắt đầu từ năm học 2020-2021, hoạt động quản lý công tác NCKH của Phòng QLKH đã bao phủ tất cả hoạt động của khoa học của CB, VC và người học. Những đề xuất, những chính sách quản lý phù hợp của Phòng QLKH đã góp phần quan trọng vào sự phát triển chung về hoạt động KH&CN của Nhà trường. Thành công của Phòng QLKH cũng góp phần vào sự thành công của Trường ĐHSG trong vòng 15 năm qua. Những kết quả quan trọng sau 15 năm tồn tại, phát triển sẽ là nền tảng vững chắc để Phòng QLKH cùng chung tay xây dựng Trường ĐHSG phát triển thành trường đại học nghiên cứu, chất lượng ngang bằng với các trường đại học tiên tiến trong khu vực Đông Nam Á.

3. Kết luận

Trải qua 15 năm cùng tồn tại và phát triển với Nhà trường, Phòng Quản lý Khoa học cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tên của Phòng đã nhiều lần được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển thực tế của Nhà trường nhưng mục tiêu xuyên suốt của Phòng Quản lý Khoa học vẫn không thay đổi.

Qua 15 năm hình thành, phát triển, Lãnh đạo và tập thể Phòng QLKH luôn có những tham mưu, đề xuất và thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ của toàn thể cán bộ, viên chức và người học. Những thành tựu đạt được sau 15 năm hoạt động là cơ sở, nền tảng quan trọng để Phòng QLKH tiếp tục sứ mệnh cùng với nhà trường thực hiện thành công mục tiêu chiến lược phát triển Trường ĐHSG trở thành trường đại học theo hướng nghiên cứu trong tương lai.

Chú thích

[1] Trưởng phòng QLKH qua các thời kì: 2007-2012: PGS.TS. Võ Văn Lộc; 2013: TS. Tạ Quang Sơn; 2014: PGS.TS. Phạm Đình Nghiệm; 2015-2019: TS. Nguyễn Thanh Tân; 2019-2020: TS. Nguyễn Đức Hưng (Phó Phụ trách); từ 2020 đến nay: TS. Nguyễn Hữu Trí.

[2] Định mức kinh phí khen thưởng cho bài báo theo Quyết định số 2501/QĐ-ĐHSG-QLKH&SĐH gồm:

Các loại bài báo khoa học đạt điểm theo quy định hội đồng Giáo sư Nhà nước được thưởng như sau:

Bài báo đạt 2 điểm (SCI hoặc tương đương) được thưởng 15.000.000đ;

Bài báo đạt 1,5 điểm (SCIE hoặc tương đương) được thưởng 12.000.000đ;

Bài báo đạt 1,0 điểm được thưởng 7.000.000đ;

Bái báo đạt 0,5 điểm được thưởng 2.000.000đ;

Bài báo đạt 0,25 điểm được thưởng 1.500.000đ;

Bài báo in trong các tạp chí khoa học của các trường Đại học hoặc các tạp chí khoa học khác không thuộc diện được tính điểm của hội đồng Giáo sư Nhà nước: Có chỉ số ISSN được thưởng 500,000đ.

Các báo cáo có in toàn văn trong kỷ yếu hội thảo được thưởng như sau:

Báo cáo tại hội thảo quốc tế được thưởng 1.500.000đ;

Báo cáo tại hội thảo cấp quốc gia được thưởng 1.000.000đ;

Báo cáo tại hội thảo cấp trường Đại học được thưởng 300.000đ;

Các báo cáo chỉ in tóm tắt trong kỷ yếu hội thảo được thưởng như sau:

Báo cáo tại hội thảo quốc tế được thưởng 1.000.000đ;

Báo cáo tại hội thảo cấp quốc gia được thưởng 500.000đ;

Báo cáo tại hội thảo cấp trường Đại học được thưởng 200.000đ (Trường ĐHSG, 2014).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Chính phủ (2007). *Quyết định số 478/QĐ-TTg ngày 25/4/2007* của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sài Gòn. Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 60 năm 2001.* Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật.

Nguyễn Minh Triết (2000). *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ VII*. Retrieved from https://www.hcmcpv.org.vn/tu-lieu/van-kien-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-tphcm-lan-thu-vii/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-dang-bo-thanh-pho-khoa-vi-tai-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-thanh-pho-1076904882. Truy xuất ngày 4/4/2022.

Quốc hội CHXHCNVN (2000). *Nghị quyết 40/2000/NQ-QH10* ngày 09/12/2000 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về Đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông. Hà Nội.

Quốc hội CHXHCNVN (2013). *Luật khoa học và công nghệ*. Luật số: 29/2013/QH13 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2013. Hà Nội.

Trường Đại học Sài Gòn (2011). *Quyết định số 2309/QĐ-ĐHSG-TCCB ngày 23/12/2011 của Hiệu trưởng Trường ĐHSG về việc đổi tên Phòng Khoa học công nghệ và Đào tạo Sau đại học.*

Trường Đại học Sài Gòn (2019). *Thông báo số 3106/TB-ĐHSG về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG (năm 2017).*

Trường Đại học Sài Gòn (2007). *Quyết định số 172/ĐHSG-TC ngày 26/7/2007 của Hiệu trưởng Trường ĐHSG về việc thành lập Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học - Quan hệ Quốc tế.*

Trường Đại học Sài Gòn (2008). *Quyết định số 310/ĐHSG-TC ngày 04/03/2008 của Hiệu trưởng Trường ĐHSG về việc đổi tên Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế.*

Trường Đại học Sài Gòn (2014). *Quyết định số 2501/QĐ-ĐHSG-QLKH&SĐH ngày 10/10/2014 về việc ban hành Quy định về định mức kinh phí nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình; khen thưởng CBGV đạt học vị, học hàm và có công trình khoa học.*

Trường Đại học Sài Gòn (2015). *Quyết định số 554/QĐ-ĐHSG-TCCB ngày 31/03/2015 của Hiệu trưởng Trường ĐHSG về việc thành lập Phòng Quản lý Khoa học.*

Trường Đại học Sài Gòn (2017). *Quyết định số 2953/QĐ-ĐHSG ngày 23/11/2017 về việc ban hành Quy chế quản lý về hoạt động khoa học và công nghệ Trường ĐHSG.*

Trường Đại học Sài Gòn (2018). *Quyết định số 1483/QĐ-ĐHSG ngày 19/7/2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHSG về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ Phòng Quản lý Khoa học.*

Trường Đại học Sài Gòn (2020). *Thông báo số 252/TB-ĐHSG ngày 14/2/2020 về Việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế Quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường ĐHSG (năm 2017) và đăng ký nhiệm vụ KH&CN năm học 2020-2021.*

Trường Đại học Sài Gòn (2021). *Quyết định số 2327/QĐ-ĐHSG ngày 15/11/2021 về việc Ban hành Quy chế về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ Trường ĐHSG.*

Ủy ban Nhân dân TP.HCM (2003). *Quyết định số 2/2003/QĐ-UB* ngày 03/01/2003 của Chủ tịch UBND TPHCM về phê duyệt qui hoạch phát triển mạng lưới trường học ngành giáo dục và đào tạo Thành phố đến năm 2020.

Ngày nhận bài: 08/4/2022 Biên tập xong: 15/04/2022 Duyệt đăng: 20/04/2022